

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Tiếp tục triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Thực hiện Văn bản số 3471/VPCP-KGVX ngày 26/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng theo Quyết định số 329/QĐ-TTG ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 1820/BVHTTDL-TV ngày 03/6/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tiếp tục triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Văn bản số 1110/TTr-SVHTT ngày 09/8/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tiếp tục triển khai thực Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

#### **I. Thực trạng văn hóa đọc hiện nay của tỉnh Bình Định**

##### **1. Thành tựu**

Từ năm 2017 đến 2020, hàng năm mạng lưới thư viện cơ sở của tỉnh đã nhận được từ Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa để đầu tư mua sách cho kho hạt nhân tại các thư viện và mua sách cho kho sách luân chuyển tại Thư viện tỉnh luân chuyển cho cơ sở. Hệ thống thư viện công cộng tỉnh Bình Định hiện có 01 thư viện tỉnh, 10 thư viện huyện, thị xã, 18 thư viện xã và trên 60 phòng đọc sách ở cơ sở. Toàn hệ thống hiện có gần 500.000 bản sách, hàng năm cấp gần 10.000 thẻ bạn đọc, phục vụ gần 500.000 lượt bạn đọc/năm, với gần 1.000.000 lượt sách phục vụ bạn đọc/năm.

- Các trường học phổ thông, mầm non:

+ Trường mầm non: 216 trường.

+ Trường tiểu học: 204 trường.

+ Trường trung học cơ sở: 148 trường.

+ Trường trung học phổ thông: 55 trường.

- Thư viện các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh từng bước được đầu tư, hiện đại hóa.

- Thư viện các viện nghiên cứu, tủ sách của các cơ quan ngày càng phát triển.

- Văn hóa đọc bước đầu đã được hình thành. Nhu cầu đọc của người dân rất lớn và đa dạng. Người dân có xu hướng lựa chọn sách báo chất lượng và phù hợp

với nhu cầu học tập, nghiên cứu, công tác chuyên môn, lao động sản xuất và giải trí.

## **2. Hạn chế**

- Đối tượng đọc: Cán bộ làm công tác nghiên cứu, giảng dạy, quản lý chiếm tỷ lệ: 21%; đối tượng đọc là công nhân: 09%; sinh viên, học sinh: 67%; tiểu thương và đối tượng đọc khác: 03%.

- Thói quen đọc: Bạn đọc thường xuyên dành mỗi ngày từ 1-2 giờ để đọc sách tại Thư viện tỉnh chiếm tỷ lệ 31%; từ 2 - 3 giờ để đọc sách chiếm tỷ lệ 25%. Số bạn đọc sử dụng tài liệu không thường xuyên chiếm tỷ lệ 9%. Tuy nhiên, theo thống kê chưa đầy đủ ngành thư viện, hiện nay số người đọc nhiều, đọc thường xuyên chiếm tỷ lệ 30%, số người thỉnh thoảng đọc là 44%, trong khi đó số lượng hoàn toàn không đọc là 26% - một tỷ lệ khá cao so với thế giới. Bạn đọc của thư viện chỉ chiếm khoảng 8 - 10% dân số. Hàng năm thư viện tỉnh có khoảng 2.400 - 2.600 bạn đọc đến làm thẻ, thư viện huyện khoảng 300 - 400 bạn đọc, thư viện/phòng đọc sách cấp xã khoảng 100 bạn đọc. Như vậy bình quân chưa đến 1% dân số đến sử dụng thư viện công cộng cho việc đọc sách báo, nghiên cứu tài liệu. Có thể nói, thói quen đọc của nhân dân trong tỉnh chưa được hình thành một cách vững chắc.

- Xu hướng đọc: Có khoảng 70% đối tượng thanh thiếu niên thích đọc truyện tranh. Mặt khác, đối tượng này đa phần ngại đọc các loại sách chữ, sách kinh điển, lý luận, đặc biệt là sách dày, nhiều tập ... Xu hướng văn hóa nghe - nhìn đang lấn lướt văn hóa đọc. Thời gian dành cho lướt web, lên mạng xã hội, chơi game, xem truyền hình tương đối cao. Đối tượng người lớn, cán bộ, công chức, viên chức hầu như ít đọc hoặc chỉ đọc sách giải trí.

- Môi trường đọc: Môi trường đọc chưa thật sự đáp ứng nhu cầu đọc đa dạng, luôn thay đổi của cộng đồng, đặc biệt ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Mạng lưới thư viện, tủ sách công cộng tuy có phát triển về số lượng nhưng chất lượng tổ chức và hoạt động chưa đáp ứng tốt nhu cầu đọc của người dân. Vốn sách báo ít, không có kinh phí bổ sung sách báo, không có cán bộ chuyên trách, cơ sở vật chất nghèo nàn, sự quan tâm của các cấp lãnh đạo còn hạn chế... Hệ thống thư viện trường học có sự quan tâm hơn. Tuy nhiên, vốn sách báo vẫn không đủ đáp ứng nhu cầu của giáo viên và học sinh. Mô hình luân chuyển sách xuống cơ sở của thư viện tỉnh, thư viện huyện chỉ đáp ứng một phần nhỏ nhu cầu của người dân.

- Việc giáo dục thói quen đọc, kỹ năng đọc: Gia đình, nhà trường, thư viện chưa phát huy được vai trò quan trọng trong việc hình thành thói quen đọc, hướng dẫn kỹ năng cũng như định hướng đọc cho trẻ em. Trong các nhà trường nói chung chưa hướng dẫn cho học sinh, sinh viên phương pháp đọc sách, khai thác thông tin. Do đó, khả năng sử dụng thư viện cho việc học tập, nghiên cứu còn hạn chế. Ngoài thời gian học chính khóa trên lớp, phần lớn học sinh dành thời gian cho việc học thêm nên các em hầu như không có thời gian rảnh để đọc sách.

- Chính sách đầu tư của Nhà nước để tạo điều kiện cho văn hóa đọc phát triển còn hạn chế; nhận thức của các ngành, các cấp về văn hóa đọc chưa đúng mức; đầu tư cho hoạt động thư viện còn thấp so với yêu cầu phát triển.

## **II. Quan điểm, mục tiêu, kế hoạch tiếp tục phát triển văn hóa đọc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030 (Theo Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ)**

### **1. Quan điểm**

a) Phát triển văn hóa đọc là một trong những nội dung quan trọng của sự nghiệp phát triển văn hóa, giáo dục của đất nước nói chung, tình nhà nói riêng.

b) Phát triển văn hóa đọc trên cơ sở khai thác có hiệu quả và không ngừng phát triển nguồn vốn tri thức, văn hóa của con người và dân tộc Việt Nam, đồng thời tiếp thu có chọn lọc tinh hoa tri thức của nhân loại.

c) Nhà nước hỗ trợ phát triển văn hóa đọc, đồng thời đẩy mạnh việc đa dạng hóa, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phát triển văn hóa đọc.

d) Các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, tổ chức xã hội, các cơ sở giáo dục và các tổ chức khác liên quan cùng gia đình, cộng đồng có trách nhiệm tham gia và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển văn hóa đọc.

### **2. Mục tiêu**

#### **a) Mục tiêu chung**

Xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc (xuất bản phẩm in và điện tử) trong mọi tầng lớp nhân dân, nhất là trong thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên. Chú trọng đến người dân ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn. Cải thiện môi trường đọc nhằm góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

#### **b) Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021 - 2025**

- Về khả năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức:

+ Phân đầu 80% học sinh, sinh viên và người học khác tại các cơ sở giáo dục được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại các thư viện công cộng, thư viện của các cơ sở giáo dục, văn hóa, khoa học.

+ Phân đầu 20% - 25% người dân ở khu vực nông thôn, 15% - 20% người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức và các dịch vụ liên quan tại các thư viện công cộng, trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã, cơ quan xuất bản và phát hành.

- Về nâng cao kiến thức, kỹ năng đọc:

+ Phân đầu 40% - 50% người dân có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc và học tập suốt đời.

+ Phần đầu 85% người sử dụng thư viện (đối với học sinh, sinh viên là 90%) có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc để phục vụ học tập, nghiên cứu và giải trí.

- Về tăng cường hoạt động thư viện, xuất bản:

+ Hệ thống thư viện công cộng từ tỉnh đến huyện phần đầu xây dựng thư viện số hóa/thư viện điện tử, nhằm cung ứng cho xã hội dịch vụ thông tin điện tử miễn phí.

+ Phần đầu đạt mức hưởng thụ bình quân sách là 03 bản/người dân và đạt 0,5 bản sách/người dân trong hệ thống thư viện công cộng; mỗi người dân trung bình đọc 02 cuốn sách/năm.

+ Phần đầu số lượt người truy cập và sử dụng thông tin tại các thư viện đạt 2.500.000 lượt/năm.

+ Phần đầu 100% cơ sở giáo dục ở các bậc, cấp học có thư viện với vốn tài liệu phù hợp, trong đó 50% cơ sở giáo dục ở bậc phổ thông có thư viện đạt chuẩn theo quy định; 90% thư viện công cộng có vốn tài liệu tổng hợp đủ khả năng phục vụ cho mọi đối tượng, trong đó có bộ phận phục vụ thiếu nhi và người khuyết tật; 80% thư viện của các viện, trung tâm nghiên cứu khoa học có đủ vốn tài liệu chuyên sâu.

- Về công tác hiện đại hóa thư viện:

+ Phần đầu đạt 100% hệ thống thư viện công cộng của tỉnh được hiện đại hóa (gồm thư viện tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Không tính tủ sách cơ sở).

+ Phần đầu 50% hệ thống thư viện trường học phổ thông của tỉnh được hiện đại hóa.

+ Phần đầu đạt 100% các thư viện trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề của tỉnh được hiện đại hóa.

### **c) Định hướng đến năm 2030**

- Người dân có thói quen đọc và kỹ năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại nơi sinh sống, học tập, công tác. Các chỉ tiêu phát triển văn hóa đọc được duy trì và củng cố. Môi trường đọc tiếp tục được cải thiện. Hoạt động thư viện, xuất bản có khả năng đáp ứng nhu cầu đọc của người dân (bao gồm cả xuất bản phẩm in và điện tử).

- Riêng đối với hệ thống thư viện công cộng của tỉnh:

+ Phần đầu đến năm 2030, cung ứng dịch vụ thông tin điện tử miễn phí, với nguồn lực thông tin tri thức đã được số hóa 100%, thông qua việc truy cập từ xa bằng các thiết bị như máy vi tính, điện thoại thông minh...

+ Phần đầu 100% thư viện thuộc các loại hình trên địa bàn tỉnh được hiện đại hóa, có nguồn dữ liệu tích hợp đa phương tiện phục vụ nhân dân.

## **III. Nhiệm vụ và giải pháp**

### **1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền**

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường, cộng đồng và toàn xã hội về tầm quan trọng của việc phát triển văn hóa đọc, khẳng định việc phát triển văn hóa đọc là điều kiện cần thiết trong mục tiêu nâng cao dân trí và học tập suốt đời.

b) Huy động sự tham gia có hiệu quả của các phương tiện thông tin, truyền thông với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp. Khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng có chuyên mục thường kỳ về văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc.

c) Tăng cường đổi mới, đa dạng trong việc tổ chức các hoạt động trong hội thi, tọa đàm, hội thảo... về văn hóa đọc nhằm thu hút học sinh, sinh viên và nhân dân tham gia đọc sách, góp phần lan tỏa văn hóa đọc trong cộng đồng.

d) Biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong phát triển văn hóa đọc; tôn vinh người đọc có hiệu quả.

## **2. Xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc**

a) Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân, nhất là học sinh, sinh viên, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xây dựng, duy trì thói quen đọc (xuất bản phẩm in và điện tử, trong đó tiếp tục chú trọng sách in) phù hợp với điều kiện của mỗi cá nhân.

b) Huy động sự tham gia, phối hợp triển khai của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc xây dựng, duy trì thói quen đọc (nhà trường, thư viện, nhà xuất bản, nhà sách...) và tăng cường vai trò của gia đình trong việc hình thành thói quen đọc và văn hóa đọc.

c) Hướng dẫn kỹ năng và phương pháp đọc phù hợp với từng nhóm đối tượng, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên; định hướng và thúc đẩy xu hướng, thị hiếu đọc lành mạnh trong xã hội.

## **3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và đẩy mạnh xã hội hóa**

a) Rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan cần thiết, góp phần tạo môi trường đọc thuận lợi; xây dựng các chính sách khuyến khích đầu tư cho phát triển văn hóa đọc.

b) Xây dựng và triển khai có hiệu quả chính sách thu hút nguồn lực trong và ngoài nước tham gia phát triển văn hóa đọc.

c) Rà soát, lựa chọn và đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt có nội dung liên quan đến phục vụ phát triển văn hóa đọc, trong đó xác định cụ thể các nội dung, mức độ liên quan để triển khai việc lồng ghép phù hợp, hiệu quả.

d) Đẩy mạnh phát triển thư viện tư nhân, tủ sách dòng họ, tủ sách gia đình, tủ sách khuyến học, tủ sách góc lớp, tủ sách phụ huynh; hỗ trợ nâng cao chất lượng nhân lực trong hệ thống thư viện tư nhân và loại hình tủ sách.

đ) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp và cơ sở khác hoạt động trong lĩnh vực phát hành, kinh doanh xuất bản phẩm đối với phát triển văn hóa đọc.

#### **4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thư viện công lập, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

a) Xây dựng và phát triển hệ thống thư viện hiện đại, có vốn tài liệu phong phú, thân thiện với người sử dụng, trở thành trung tâm thông tin, văn hóa, giáo dục của cộng đồng, nơi giao lưu giữa tác giả - tác phẩm và người đọc, phục vụ hiệu quả nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân; chú trọng phát triển thư viện trường học.

b) Thí điểm và hình thành thư viện điện tử phục vụ cộng đồng và nguồn học liệu mở cho trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức nhanh chóng, thuận tiện.

c) Đa dạng hóa các dịch vụ thư viện; tăng cường phổ biến, hướng dẫn về phương pháp sử dụng thư viện có hiệu quả; đẩy mạnh dịch vụ thư viện lưu động tại các địa phương, nhất là ở vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; thúc đẩy phối hợp, liên kết giữa các thư viện với trung tâm văn hóa, thể thao, trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã; tăng cường luân chuyển sách, báo, tài liệu giữa các thư viện, chú trọng luân chuyển từ hệ thống thư viện công cộng tới các địa bàn nông thôn, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đến các trường học, đồn biên phòng, trại giam, các thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng...

#### **5. Nâng cao chất lượng nội dung và hình thức xuất bản phẩm**

a) Bảo đảm chất lượng và nội dung thông tin trong xuất bản phẩm, nhất là sách in; đa dạng hóa xuất bản phẩm, chú trọng sách, tài liệu về giáo dục kỹ năng sống, tinh thần tự hào dân tộc, lối sống lành mạnh, thái độ ứng xử văn minh, giàu lòng nhân ái, phổ biến kiến thức.

b) Bảo đảm cơ cấu xuất bản phẩm hợp lý, đặc biệt là sách nhằm đáp ứng nhu cầu đọc ngày càng cao và đa dạng của người dân; chú trọng hỗ trợ, đầu tư, khuyến khích sáng tác, xuất bản sách phục vụ trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các đối tượng thiệt thòi khác trong xã hội.

#### **6. Đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực**

a) Quy hoạch đội ngũ lãnh đạo và viên chức ngành thư viện nói riêng và các lĩnh vực hoạt động liên quan đến quảng bá thông tin, tri thức nói chung phù hợp với phù hợp với giai đoạn phát triển hiện đại.

b) Đào tạo, tập huấn viên chức ngành thư viện về lĩnh vực tin học chuyên ngành nhằm có năng lực quản trị mô hình thư viện hiện đại.

#### **7. Mở rộng hợp tác quốc tế**

a) Tăng cường giao lưu văn hóa trong lĩnh vực xuất bản, thư viện và các hoạt động văn hóa khác.

b) Tích cực phối hợp tổ chức hoặc tham gia các sự kiện quốc tế liên quan đến phát triển văn hóa đọc.

c) Tranh thủ sự hỗ trợ của các quốc gia, các tổ chức, cá nhân nước ngoài trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

#### **IV. Kinh phí thực hiện đề án**

Từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước; các nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Sở Văn hóa và Thể thao**

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án; xây dựng kế hoạch thực hiện trong từng giai đoạn; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách và các quy định cụ thể cần thiết liên quan đến phát triển văn hóa đọc.

c) Chủ trì xây dựng mô hình phát triển văn hóa đọc, thí điểm xây dựng thư viện điện tử, xây dựng bộ sưu tập số cho cộng đồng; tổ chức Giải thưởng phát triển văn hóa đọc hàng năm.

d) Chủ động phối hợp với các sở, ban ngành trong việc lồng ghép với nội dung các chương trình, đề án khác liên quan trong quá trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án này.

đ) Vận động và tìm nguồn tài trợ, xã hội hóa phục vụ phát triển văn hóa đọc.

##### **2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan trong việc nghiên cứu, triển khai phù hợp với chương trình của từng bậc học, cấp học.

c) Chỉ đạo rà soát, kiện toàn hệ thống thư viện trường học, trường dạy nghề, trung tâm giáo dục; xây dựng và phát triển nguồn học liệu mở; nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

d) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai Đề án.

##### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng việc xây dựng và triển khai chương trình tuyên truyền, quảng bá phát triển văn hóa đọc; chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng kế hoạch, tổ chức số hóa nguồn tài nguyên thông tin truyền thông tại các thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh.

c) Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xuất bản.

d) Hằng năm phối hợp với các ngành liên quan tổ chức Ngày sách Việt Nam gắn với các hoạt động ý nghĩa thiết thực, tạo sự lan tỏa sâu rộng, qua đó huy động sự tham gia của cộng đồng và mọi nguồn lực trong xã hội trong việc đầu tư phát triển văn hóa đọc.

đ) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai Đề án.

#### **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp, Ban Dân tộc**

Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng Nông thôn mới.

#### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các ngành, địa phương liên quan bố trí nguồn vốn đầu tư công, kinh phí chi thường xuyên thực hiện Đề án và các chương trình, đề án khác có nội dung liên quan lồng ghép với Đề án này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

#### **6. Báo Bình Định, Đài Phát Thanh và Truyền hình Bình Định**

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện các tin, bài để đăng tải, phát sóng trên báo, đài nhằm tuyên truyền văn hóa đọc, điểm sách, giới thiệu tác giả, tác phẩm và tổ chức, cá nhân, mô hình tiêu biểu trong phát triển văn hóa đọc.

#### **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Bố trí ngân sách, huy động nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại địa phương, trong đó chú trọng phát triển mạng lưới thư viện, nhà sách, tủ sách, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

b) Lồng ghép việc thực hiện Đề án với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án khác liên quan tại địa phương.

c) Phối hợp chặt chẽ với các ngành và các cơ quan khác liên quan trong việc chỉ đạo xây dựng phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc, gắn kết với



phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

d) Sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ của ngân sách trung ương cho phát triển văn hóa đọc theo đúng quy định pháp luật.

đ) Kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm báo cáo tình hình triển khai Đề án tại địa phương.

### **8. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các chương trình, đề án khác liên quan.

### **9. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp liên quan**

a) Hội Nông dân tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao chỉ đạo triển khai đầu tư xây dựng mạng lưới thư viện - phòng đọc sách của Hội Nông dân cấp cơ sở, góp phần nâng cao dân trí, phục vụ xây dựng Nông thôn mới tại các địa phương cơ sở.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ hoạt động đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Tích cực tham gia tuyên truyền, vận động về văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc; triển khai lồng ghép với các hoạt động, phong trào do tổ chức mình chủ trì hoặc phối hợp thực hiện có liên quan hoặc hỗ trợ việc phát triển văn hóa đọc; chú trọng triển khai đối với các nhóm đối tượng như phụ nữ, trẻ em, công nhân, các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Trên đây là Kế hoạch tiếp tục triển khai Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định, yêu cầu các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm (trước ngày 30/11) báo cáo kết quả qua Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ VH, TT&DL (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Các Sở, ban, hội, đoàn thể tỉnh (phần tổ chức thực hiện);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVPVX;
- Lưu: VT, K5.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

